TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **133**/2024/QĐCNTTLH	*T, ngày 28 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của: Chị Ngô Thị D và anh Nguyễn Quang Th.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 11 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Ngô Thị D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 11 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Ngô Thị D - Sinh năm 1978

Địa chỉ: Khu 1, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Người bị kiện: Anh Nguyễn Quang Thủy - Sinh năm 1978

Địa chỉ: Khu X, xã S, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 11 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 11 năm 2024, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Thị D và anh Nguyễn Quang Th.

- *Về con chung:*

Chị Ngô Thị D trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Khánh H, sinh ngày 31/10/2007. Về cấp dưỡng nuôi con, hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Cháu Nguyễn Thị Huyền Trang đã trưởng thành, có gia đình riêng, nên việc nuôi dưỡng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về vay nợ chung, công sức đóng góp cho gia đình và các vấn đề khác*: Hai bên xác nhận không có, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện T;
- UBND xã S, huyện T;
- Lưu TA.

Vũ Thị Minh Hòa